

Trận quyết chiến Buôn Ma Thuột



Buôn Ma Thuột ngày 11/3/1975.

Ảnh tư liệu

Nằm rõ được địa bàn và con người Tây Nguyên, với truyền thống yêu nước và đấu tranh cách mạng, nơi đây thực sự là địa bàn chiến lược quan trọng, do đó, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương đã tăng cường cho Tây Nguyên về quân số, cơ sở vật chất, hậu cần cho cả năm 1975. Để bảo đảm bí mật, bắt ngờ cho trận quyết chiến Buôn Ma Thuột, Bộ Tư lệnh chiến dịch chỉ đạo các sư đoàn quân binh chủng hợp thành đánh và ém ở Kon Tum. Tuyến đường 19 có Sư đoàn 10; từ Thanh An đến Pleiku có Sư đoàn 320 cùng chính quyền, dân công các huyện 30, 40, 70, 80 rậm rịt đi làm đường, mở đường vào thị xã Kon Tum. Trung đoàn 198, một đơn vị đặc công đánh kho xăng Pleiku bốc cháy đen cả bầu trời. Địch bị đánh lửa hết điều quân xuống giữ Kon Tum rồi lại điều quân giữ Pleiku. Khi quân ta đánh cắt đứt đường 19, địch đã huy động quân giữ bằng được Pleiku và Kon Tum; như vậy, Buôn Ma Thuột chỉ còn sư đoàn bộ binh 23, trung đoàn 53 thiếu 1 tiểu đoàn, liên đoàn biệt động 21, 1 tiểu đoàn thiết giáp, 1 tiểu đoàn pháo binh. Ngày 4/3/1975, Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư lệnh chiến dịch đã nhận định: Địch bị điều khiển theo ý đồ của ta và hạ phương án tác chiến. Ta hạ quyết tâm chiến đấu và quyết chiến Buôn Ma

Thuột. Quân ta bí mật mở đường các ngã vào Buôn Ma Thuột. Các chiến sĩ Lữ đoàn 7 công binh đêm đêm của sẵn 3/4 gốc cây để mở đường cho xe tăng, pháo binh vào trận địa, đi ém địch bí mật, đi không dấu, nấu không khói, sử dụng thành thạo bếp Hoàng Cầm, đi đánh dấu trên từng cây rừng để không bị lạc hướng... Khi Sư đoàn 10 pháo kích vào Kon Tum, Sư đoàn 968 pháo kích vào Pleiku, Trung đoàn 149 của Sư đoàn 316 nhanh chóng ém quân vào phía Nam Buôn Ma Thuột. Trung đoàn 95B cho tiểu đoàn đánh chặn ở bản Đôn. Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 24 chuẩn bị đánh Mê Van. Pháo, hỏa tiễn của ta ém sẵn, sẵn sàng đánh sân bay Hòa Bình, cắt đứt phía địch đổ quân tăng cường cho xuống Buôn Ma Thuột. Sáng ngày 5/3/1975, Trung đoàn 25 đánh cắt đứt đường 21, ta làm chủ Chư Cúc, phía Đông Buôn Ma Thuột. Trung đoàn 9, Sư đoàn 320 cắt đường 14, đoạn la H'Leo. Ngày 8/3/1975, Trung đoàn 48, Sư đoàn 320 tấn công chi khu quân sự Thuận Mãn. Trên quốc lộ 14, ngày 9/3/1975, Trung đoàn 64, Sư đoàn 320 làm chủ Buôn Hồ, cách Buôn Ma Thuột 50km về phía Bắc, Sư đoàn 10 tấn công chi khu Đục Lạp, tiêu diệt căn cứ Núi Lửa và căn cứ 53 ngụy. Các quân binh chủng hợp thành được kiểm tra

lần cuối cùng đã sẵn sàng chiến đấu. Sư đoàn 316 vào vị trí tập kết an toàn, Trung đoàn tăng thiết giáp 273 đã chờ lệnh tấn công, pháo mặt đất, trung đoàn 675, pháo binh 40 đang trong giờ chờ lệnh. Pháo phòng không 232, 234 sẵn sàng bắn máy bay địch, hiệp đồng rất nhịp nhàng, bí mật; đồng bào, dân quân du kích Tây Nguyên giúp bộ đội kéo pháo vào trận địa, vui mừng phấn khởi không quản ngại hy sinh gian khổ. Bộ đội đặc công 198 đã vào vị trí chiến đấu, sẵn sàng chờ lệnh. Tướng Hoàng Minh Thảo, Tư lệnh chiến dịch thấy rõ được yếu tố bất ngờ, bí mật đã quyết định tiến công thị xã Buôn Ma Thuột. 1 giờ 55 phút ngày 10/3/1975, cuộc tiến công vào mục tiêu then chốt Buôn Ma Thuột bắt đầu. Trung đoàn đặc công 198 đánh vào sân bay ngã 6 khu Mai Hắc Đế, sân bay Hòa Bình mở toang của ngõ phía Đông Bắc, Tây Bắc vào Buôn Ma Thuột. Trung đoàn 95B đánh vào ngã 6, Sư đoàn 316 đánh tiêu diệt hàng loạt căn cứ vòng ngoài. Tất cả các đơn vị đều đồng loạt nổ súng, đạn lửa ngút trời. Trung đoàn tăng thiết giáp 273, pháo binh 40, pháo phòng không 232, 234 đồng loạt nổ súng tiến công, quân ta chiếm kho pháo binh, thiết giáp, hậu cứ tiểu đoàn 1 trung đoàn 53 ngụy...

5 giờ 30 phút ngày 11/3/1975, các trận địa pháo của ta từ 4 hướng mở đợt tấn công hàng loạt vào sào huyệt của địch. Trung đoàn 95B và đại đội xe tăng của ta từ tiểu khu Đắc Lắc tiến công sang hậu cứ của sư đoàn 23 ngụy. Xe tăng 980 do Đại đội trưởng Đoàn Sinh Hùng chỉ huy dẫn đường cùng bộ binh đánh vào cổng chính, Bùi Mạnh Hùng, Phạm Hồng Vách cùng bộ đội đột phá vào sở chỉ huy 23. Bộ đội ta ào lên, các đơn vị phối hợp nhịp nhàng, chi viện cho nhau kịp thời, thế tiến công mạnh mẽ, oanh liệt. Hai tiểu đoàn bộ đội phương của Đắc Lắc, du kích trong thành Buôn Ma Thuột phát triển vào khu phố truy quét bọn tặc điệp ăn, bảo vệ an ninh thị xã, phát loa gọi lính nọ vũ khí ra hàng. Trong cơn tuyệt vọng, quân địch dồn hết sức chống đỡ. Hai xe bọc thép M113 liều mạng xông ra chốt chặn trước cổng sở chỉ huy lập tức bị xe tăng của ta bắn cháy. Xe tăng 978 do Nguyễn Tự Chính chỉ huy húc sạt cổng chính rồi xông thẳng vào bên trong mở đường cho bộ binh và xe tăng của ta tấn công. Tiểu đoàn 4 chia làm 2 mũi đánh thẳng vào sở chỉ huy sư đoàn 23 ngụy. Đến 11 giờ ngày 11/3/1975, các mũi thọc sâu của binh chủng hợp thành của Sư đoàn 10,

Trung đoàn 95B, Trung đoàn 174, Sư đoàn 316 đã hợp quân tại sư đoàn bộ của ngụy. Tổ cấm cờ của Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24 đã 4 lần truyền nhau là cờ, người trước ngã, người sau xông lên, cuối cùng 3 chiến sĩ của Đại đội 1, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24 là Phạm Văn Vi, Đàm Duy Tộ, Nguyễn Văn Thắng đã cầm lá cờ quyết thắng thắm máu của Sư đoàn 10 lên trung tâm chỉ huy sư đoàn 23 ngụy. Cuộc tiến công vào mục tiêu then chốt Buôn Ma Thuột đã thành công. Đây là trận then chốt lần thứ nhất của chiến dịch, tạo đà cho các trận đánh về sau của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Ngày tối ngày 12/3/1975, Đại tướng Văn Tiến Dũng đại diện Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh gửi điện khen: "Toàn thể cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, đoàn viên, anh chị em công nhân viên đã nêu cao tinh thần quyết thắng, anh dũng, mưu trí, sáng tạo, táo bạo và khẩn trương, dành nhiều thắng lợi to lớn ngay trong những ngày đầu chiến dịch. Cán bộ thời nằm thời cơ thuận lợi giành thắng lợi to lớn hơn nữa".

Mở màn chiến dịch, thắng lợi Buôn Ma Thuột là thắng lợi của hiệp đồng binh chủng khoa học, của tinh thần dũng cảm chiến đấu ngoan cường; là thắng lợi của công tác tư tưởng, công tác tổ chức và công tác cán bộ. Thắng lợi Buôn Ma Thuột đã tạo ra thời cơ mới, thúc đẩy nhanh việc tiến công thần tốc, táo bạo, nhanh chóng hoàn thành giải phóng Tây Nguyên, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Để đáp ứng yêu cầu cấp bách, tất yếu khách quan của chiến tranh cách mạng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ra Quyết định số 54/QP-QĐ thành lập Quân đoàn 3 từ các đơn vị chủ lực của Sư đoàn 10, Sư đoàn 320, Sư đoàn mặt trận B3 chuyển thành. Theo Quyết định, ngày 26/3/1975 là ngày Quân đoàn 3 ra đời. Từ đây đánh dấu một chặng đường mới, Quân đoàn 3 cùng các đơn vị tiến công giải phóng Tây Nguyên, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

NHÂM XUÂN CHỨC
(Nguyễn Trọng Tuyển huấn, Phòng Tuyên huấn, Cục Chính trị Quân đoàn 3)

QUỲNH PHỤ Phòng, chống dịch bệnh bảo vệ đàn vật nuôi

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh phát sinh trên đàn vật nuôi tại một số tỉnh, thành phố trong cả nước, huyện Quỳnh Phụ đã chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm nhằm bảo đảm chăn nuôi phát triển ổn định.

Ông Nguyễn Văn Phát, Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết: Đến hết tháng 2/2020, toàn huyện có gần 82.500 con lợn, khoảng 1,3 triệu con gia cầm các loại và gần 5.400 con trâu, bò. Theo kết quả giám sát dịch bệnh của hệ thống thú y cơ sở, những tháng đầu năm 2020, tình hình chăn nuôi trên địa bàn huyện ổn định, chưa phát sinh bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi. Tuy nhiên, trong thời gian tới nguy cơ phát sinh dịch bệnh trên đàn vật nuôi là rất cao do nhiều địa phương trong nước đã bùng phát các ổ dịch cùng với thời điểm giao mùa cũng là điều kiện thuận lợi để vi rút phát triển, gây bệnh trên gia súc, gia cầm. Trước tình hình trên, huyện đã bám sát chỉ đạo của trung ương, của tỉnh để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; phòng, chống dịch cúm gia cầm; tiêm vắc-xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm vụ xuân hè năm 2020; thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Bên cạnh đó, các đơn vị chức năng còn tập trung thực hiện các biện pháp chuyên môn như giám sát dịch bệnh, nắm tình hình chăn nuôi tại cơ sở, đặc biệt chú ý các nơi có ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ

cao; tổ chức lấy mẫu phẩm của gia súc, gia cầm để giám sát sự lưu hành của vi rút gây bệnh; kiểm soát các hoạt động vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn huyện. Một trong những biện pháp hữu hiệu phòng, chống dịch bệnh bảo vệ đàn vật nuôi đang được các địa phương trên địa bàn huyện đẩy mạnh thực hiện đó là tiêm phòng vắc-xin cho gia súc, gia cầm và công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng. Ông Nguyễn Văn Duy, Quyền Trưởng trạm Chăn nuôi và Thú y huyện cho biết: Trạm đã phối hợp chặt chẽ với ban chăn nuôi và thú y các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm công tác tiêm phòng vắc-xin cho gia súc, gia cầm vụ xuân hè năm 2020 và tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng. Đến ngày 15/3, toàn huyện đã tiếp nhận và tổ chức tiêm phòng tại cơ sở 49.140 liều vắc-xin, chưa kể người dân các xã, thị trấn tự mua vắc-xin về tiêm phòng cho vật nuôi không trong diện hỗ trợ. Thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, huyện đã tiếp nhận từ tỉnh 2.700 lít hóa chất, trích nguồn dự trữ của huyện 972 lít để cấp cho các xã, thị trấn. Cùng với nguồn hóa chất do tỉnh, huyện hỗ trợ, các xã, thị trấn và người dân còn tự mua thêm hóa chất và vôi bột để công tác tiêu độc,

khử trùng đạt kết quả cao nhất. An Khê là một trong những xã thực hiện tốt việc tiêm phòng vắc-xin cho gia súc, gia cầm cũng như công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng. Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Trưởng ban Chăn nuôi và Thú y xã cho biết: Hiện toàn xã có 3.288 con lợn, 155 con trâu, bò, 20.137 con gia cầm. Thông qua tuyến truyền, người dân đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác phòng, chống dịch bệnh cho vật nuôi. Cùng với 60 lít hóa chất do huyện hỗ trợ, xã mua thêm 40 lít hóa chất và 1.500kg vôi bột, người dân còn tự mua thêm 120 lít hóa chất và 2.200kg vôi bột để thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng. Bên cạnh đó, xã tiếp nhận 1.100 liều vắc-xin và mua thêm gần 2.700 liều vắc-xin các loại để tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm. Đến nay, toàn xã đã triển khai thực hiện và đạt hơn 90% kế hoạch tiêm vắc-xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi cũng như công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại địa phương.

THANH HUỖN



Ban Chăn nuôi và Thú y xã An Khê (Quỳnh Phụ) tổ chức phun hóa chất tiêu độc, khử trùng khu vực chợ Nhồng.

PHỔ BIẾN GIẢI DƯC PHÁP LUẬT
PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VÀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
Số Tư pháp Thái Bình - Báo Thái Bình phối hợp thực hiện

Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm và một số văn bản hướng dẫn thi hành

(Xem Báo Thái Bình từ số ra ngày 18/3/2020)

Câu 38. Việc khai báo, báo cáo dịch được quy định như thế nào?
Trả lời: Theo quy định tại Điều 47, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì khi có dịch, người mắc bệnh dịch hoặc người phát hiện trường hợp mắc bệnh dịch hoặc nghi ngờ mắc bệnh dịch phải khai báo cho cơ quan y tế gần nhất trong thời gian 24 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch. Khi phát hiện trường hợp mắc bệnh dịch hoặc nhận được khai báo bệnh dịch, cơ quan y tế phải báo

cáo cho Ủy ban nhân dân nơi xảy ra dịch và cơ sở y tế dự phòng để khẩn trương tổ chức triển khai các biện pháp chống dịch.
Câu 39. Việc tổ chức cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện như thế nào?
Trả lời: Theo quy định tại Điều 48, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì Ban chỉ đạo chống dịch chỉ đạo việc áp dụng các biện pháp sau đây để tổ chức cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh cho người mắc bệnh dịch và người bị nghi

ngờ mắc bệnh dịch:
- Phân loại, sơ cứu, cấp cứu kịp thời người mắc bệnh dịch theo hướng dẫn chẩn đoán, điều trị của Bộ Y tế;
- Huy động phương tiện, thuốc, thiết bị y tế, giường bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và bố trí cán bộ y tế chuyên môn trực 24/24 giờ để sẵn sàng cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh phục vụ chống dịch. Người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A được khám và điều trị miễn phí;
- Căn cứ vào tính chất,

mức độ và quy mô của bệnh dịch, Ban chỉ đạo chống dịch quyết định áp dụng các biện pháp sau đây:
+ Tổ chức các cơ sở điều trị tại vùng có dịch để tiếp nhận, cấp cứu người mắc bệnh dịch;
+ Điều động đội chống dịch có động vào vùng có dịch để thực hiện việc phát hiện, cấp cứu và điều trị tại chỗ người mắc bệnh dịch; chuyển người mắc bệnh dịch về các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
+ Huy động các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tham gia cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh phục vụ chống dịch;
+ Áp dụng các biện pháp cách ly khác theo quy định của pháp luật.
Câu 40. Việc tổ chức cách ly y tế được thực hiện như thế nào?
Trả lời: Theo quy định tại Điều 49, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì người mắc bệnh dịch, người bị nghi ngờ mắc bệnh dịch, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp

xúc với tác nhân gây bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế phải được cách ly. Hình thức cách ly bao gồm cách ly tại nhà, tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc tại các cơ sở, địa điểm khác.
Cơ sở y tế trong vùng có dịch chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cách ly theo chỉ đạo của Trưởng ban chỉ đạo chống dịch. Trưởng ban chỉ đạo chống dịch có đối tượng mắc bệnh dịch, người bị nghi ngờ mắc bệnh dịch, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế không thực hiện yêu cầu cách ly của cơ sở y tế thì bị áp dụng biện pháp cưỡng chế cách ly theo quy định của Chính phủ.
Câu 41. Biện pháp cách ly y tế được thực hiện như thế nào?
Trả lời: Theo Điều 1, Nghị định 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 quy

định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch và khoản 1 Điều 49 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì việc áp dụng biện pháp cách ly y tế như sau:
1. Biện pháp cách ly y tế tại nhà được áp dụng đối với các trường hợp:
- Đối tượng là người mắc bệnh dịch, người bị nghi ngờ mắc bệnh dịch, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế phải được cách ly đang lưu trú tại vùng có bệnh dịch, trừ đối tượng là người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh dịch thuộc nhóm B theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế (sau đây gọi tắt là một số bệnh thuộc nhóm B);
- Người xuất phát hoặc đi qua vùng có bệnh dịch

thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B;
- Người tiếp xúc với người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B.
2. Biện pháp cách ly tại cơ sở y tế áp dụng đối với các trường hợp:
- Đối tượng là người mắc bệnh dịch, người bị nghi ngờ mắc bệnh dịch, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế phải được cách ly đang khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở y tế và người mắc bệnh dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B đang lưu trú tại vùng có bệnh dịch;
- Người đang bị áp dụng biện pháp cách ly y tế theo quy định tại khoản 1 nêu trên và khoản 3 nêu dưới đây nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mầm bệnh truyền nhiễm.
3. Biện pháp cách ly y tế tại cửa khẩu áp dụng đối với các trường hợp:

- Người, phương tiện, hàng hóa xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh Việt Nam, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh Việt Nam có khai báo của chủ phương tiện vận tải hoặc có bằng chứng rõ ràng cho thấy trên phương tiện vận tải, người, hàng hóa có dấu hiệu mang mầm bệnh dịch thuộc nhóm A;
- Người xuất phát hoặc đi qua vùng có dịch thuộc nhóm A và một số bệnh thuộc nhóm B xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh Việt Nam.
- Biện pháp cách ly y tế tại các cơ sở, địa điểm khác áp dụng đối với các trường hợp số lượng người xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh Việt Nam thuộc quy định tại khoản 3 nêu trên vượt quá khả năng tiếp nhận cách ly của cửa khẩu hoặc số lượng người mắc bệnh truyền nhiễm vượt quá khả năng tiếp nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại vùng có dịch.

(còn nữa)
Phòng Phổ biến, giải đáp pháp luật,
Số Tư pháp Thái Bình